TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: 36/2025/DS-ST
Ngày: 24 - 9 - 2025
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Xuân Sơn, cán bộ hưu trí

2. Bà Nguyễn Kim Oanh, giáo viên nghỉ hưu

- ***Thư ký phiên tòa****:* Ông Lương Hữu Bình - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 - Hà Nội tham gia phiên toà:*** Bà Khuất Thị Mỹ Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 9 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 37/2025/TLST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2025 về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2025/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương V(Viết tắt: Vietcombank); Địa chỉ trụ sở chính cũ: 198 Trần Quang K, phường Lý Thái T, Quận H, Thành phố Hà Nội. Địa chỉ trụ sở chính mới: Số 198 Trần Quang K, phường H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tuấn S; Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương V- Chi nhánh Tân Bình (Giấy ủy quyền số 1537/UQ-VCB-PC ngày 01/10/2024).

Người được ủy quyền lại tham gia tố tụng:

+ Ông Nguyễn Hữu T; Chức vụ: Phó trưởng phòng khách hàng doanh nghiệp Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương V- Chi nhánh Tân Bình (Giấy ủy quyền số 163/UQ-TBN-HCNS ngày 02/12/2024), có đơn xin vắng mặt.

+ Ông Trần Phong V; Chức vụ: Phó trưởng phòng khách hàng bán lẻ Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương V- Chi nhánh Tân Bình (Giấy ủy quyền số 163/UQ-TBN-HCNS ngày 02/12/2024), có đơn xin vắng mặt.

2. ***Bị đơn:*** Ông Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1995; Địa chỉ: xã P, huyện P, Thành phố Hà Nội (nay là Thôn 7, xã P, Thành phố Hà Nội), có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – ông Nguyễn Hữu Thắng và ông Trần Phong Vân T bày:

Ngày 24/9/2021 ông Nguyễn Mạnh T và Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương V (Viết tắt: Vietcombank) có thỏa thuận vay nợ trên cơ sở Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng (áp dụng cho khách hàng cá nhân phát hành thẻ qua VCB Digibank), bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank (áp dụng cho khách hàng cá nhân) (gọi chung là Hợp đồng thẻ tín dụng). Loại thẻ: Vietcombank Visa Standard, thẻ tín dụng số V9994088564. Số tiền cấp theo thẻ tín dụng có hạn mức sử dụng là 35.000.000 đồng, không có bảo đảm, mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất là 18.00%/năm, phí chậm thanh toán là 3% trên số tiền chậm trả.

Quá trình thực hiện hợp đồng thẻ tín dụng, ông Nguyễn Mạnh T đã thực hiện các giao dịch trong hạn mức sử dụng là 35.000.000 đồng. Ngày 15/6/2023 ông T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, không thực hiện đúng hợp đồng nên Vietcombank đã chuyển khoản nợ của ông T sang nợ quá hạn, được phân loại nợ xấu. Tính đến hết ngày 10/09/2025 ông T còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương V các khoản sau: Nợ gốc thẻ tín dụng là 34.948.484 đồng; nợ lãi thẻ tín dụng là 14.426.160 đồng; nợ phí chậm thanh toán là 35.511.718 đồng. Tổng nợ là 84.886.362 đồng. Vietcombank đề nghị Tòa án buộc ông Nguyễn Mạnh T phải trả số nợ nêu trên. Do điều kiện công việc bận, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin vắng mặt trong phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và xin vắng mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn ông Nguyễn Mạnh T trình bày: Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên ông đã vay tiền của Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương V (Viết tắt là: Vietcombank). Cụ thể: Ngày 24/9/2021 ông ký Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng với Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam, hạn mức thẻ đề nghị là 35.000.000 đồng, không có tài sản bảo đảm, lãi suất theo thỏa thuận là 18%/năm, có thay đổi lãi suất khi chuyển nợ quá hạn. Sau khi ký hợp đồng thẻ tín dụng, ông đã vay ngân hàng bằng phương thức mua hàng (số tiền ở thẻ trừ vào tiền ông mua hàng). Tại thời điểm ông ký Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng với Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương V thì ông độc thân, chưa có vợ. Tính đến nay ông còn nợ ngân hàng số tiền nợ thẻ tín dụng là 34.948.484 đồng; nợ lãi và phí thẻ tín dụng tính đến ngày 25/11/2024 là 32.057.243 đồng, tổng cộng tính đến ngày 25/11/2024 ông còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương V tổng số tiền là 67.005.727 đồng. Ông sẽ có trách nhiệm

trả Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương V số tiền nợ thẻ tín dụng là 34.948.484 đồng; nợ lãi và phí thẻ tín dụng tính đến ngày 25/11/2024 là 32.057.243 đồng, tổng cộng là 67.005.727 đồng và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất, phí thỏa thuận tại Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng được ký kết giữa ông và Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương Vcho đến ngày ông trả hết nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương V. Khoản vay trên là khoản vay của riêng ông, không liên quan đến người khác trong gia đình, ông sử dụng tiền vay vào mục đích cá nhân. Do điều kiện công việc không ổn định, thu nhập không có nên ông chưa có khả năng trả ngay số tiền còn nợ cho Vietcombank. Ông T có đơn xin vắng mặt trong phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và xin vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 - Hà Nội phát biểu ý kiến: Từ khi thụ lý vụ án, cũng như quá trình thu thập chứng cứ vụ án, Toà án đã thực hiện đúng trình tự tố tụng. Tại phiên toà, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tuân thủ đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị căn cứ vào các điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; các điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương Vđối với ông Nguyễn Mạnh T. Buộc ông Nguyễn Mạnh T phải trả Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương Vsố tiền vay theo Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng lập ngày 24/9/2021 tính đến hết ngày 10/09/2025 gồm: Nợ gốc thẻ tín dụng là 34.948.484 đồng; nợ lãi thẻ tín dụng là 14.426.160 đồng; nợ phí chậm thanh toán là 35.511.718 đồng. Tổng nợ là 84.886.362 đồng. Ông T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về xác định quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương V có đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với ông Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1995; có địa chỉ nơi cư trú tại xã P, huyện P, Thành phố Hà Nội (nay là Thôn 7, xã P, Thành phố Hà Nội); Địa chỉ liên hệ: Số 43 ngõ 342 K, H, Quận T, Thành phố Hà Nội. Đơn khởi kiện của Ngân hàng gửi đến Tòa án nhân dân Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân Quận Tân Phú đã có văn bản gửi đến Công an phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội nhưng không nhận được văn bản trả lời. Tòa án nhân dân Quận Tân Phú cho rằng ông Nguyễn Mạnh T có địa chỉ thường trú tại xã P, huyện P, Thành phố Hà Nội (nay là xã P, Thành phố Hà Nội) nên ban hành quyết định chuyển hồ sơ vụ án đến Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Hà

Nội) để giải quyết theo thẩm quyền. Ông Nguyễn Mạnh T hiện đang cư trú tại xã Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, theo quy định của pháp luật thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Hà Nội.

Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương V và ông Nguyễn Mạnh T ký kết hợp đồng thẻ tín dụng trên cơ sở Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng lập ngày 24/9/2021. Nội dung Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương V cho ông Nguyễn Mạnh T vay tiền để sử dụng vào mục đích cá nhân. Do ông T không trả được nợ theo thoả thuận trong hợp đồng, Ngân hàng khởi kiện đòi nợ nên xác định đây là quan hệ pháp luật dân sự về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng, được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện việc giao các văn bản tố tụng cho các đương sự để thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình theo qui định pháp luật. Nguyên đơn và bị đơn đã có lời khai trình bày ý kiến về việc giải quyết vụ án. Do nguyên đơn và bị đơn đều có đơn xin vắng mặt trong phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nên Tòa án đã thực hiện việc công khai tài liệu, chứng cứ theo qui định của pháp luật, lập biên bản không hòa giải được. Căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Hà Nội ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn đã được Toà án tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng có đơn xin vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo T tự tố tụng pháp luật qui định.

[2]. Về thời hiệu khởi kiện và luật áp dụng:

Hợp đồng thẻ tín dụng (Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng áp dụng cho khách hàng cá nhân phát hành thẻ qua VCB Digibank) giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương V và ông Nguyễn Mạnh T được xác lập từ ngày 24/9/2021. Trong quá T thực hiện do ông T vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 15/6/2023 Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương Vđã chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Căn cứ Điều 429 của Bộ luật dân sự 2015 thì Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương Vkhởi kiện ông Nguyễn Mạnh T tại Tòa án vẫn trong thời hiệu khởi kiện.

Giao dịch giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương V và ông Nguyễn Mạnh T thực hiện từ ngày 24/9/2021 đến ngày 15/6/2023 ông T vi phạm hợp đồng, phát sinh tranh chấp nên áp dụng các qui định của Bộ luật dân sự 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Bộ luật dân sự 2015. Mặt khác, nguyên đơn là doanh nghiệp thành lập và hoạt động kinh doanh tiền tệ theo qui định của Luật các tổ chức tín dụng. Vì vậy, Tòa án áp dụng các qui định của Bộ luật dân sự 2015 và Luật các tổ chức tín dụng giải quyết tranh chấp giữa các bên.

[3]. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Xét thấy, Hợp đồng thẻ tín dụng (bao gồm Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng áp dụng cho khách hàng cá nhân phát hành thẻ qua VCB Digibank và bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng

quốc tế Vietcombank áp dụng cho khách hàng cá nhân) ký kết giữa đại diện của Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương V và ông Nguyễn Mạnh T ngày 24/9/2021 là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các qui định của Luật các tổ chức tín dụng và Bộ luật dân sự 2015, do đó có hiệu lực thi hành đối với các bên. Trên cơ sở hợp đồng đã ký kết, Ngân hàng đã cấp cho ông Nguyễn Mạnh T 01 thẻ tín dụng số V9994088564; hạn mức sử dụng là 35.000.000 đồng, lãi suất là 18.00%/năm, phí chậm thanh toán là 3% trên số tiền chậm trả. Kể từ ngày được cấp thẻ tín dụng, ông T đã thực hiện các giao dịch trong hạn mức và thanh toán đầy đủ cho ngân hàng. Đến ngày 15/6/2023, do ông T vi phạm thỏa thuận, phát sinh nợ quá hạn là vi phạm Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng và Điều 463, 466 Bộ luật dân sự 2015. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương Vđề nghị Tòa án buộc ông Nguyễn Mạnh T phải thanh toán số tiền nợ gốc, lãi, phí chậm thanh toán là có căn cứ và được chấp nhận.

- Về tiền nợ gốc thẻ tín dụng: Căn cứ vào Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng áp dụng cho khách hàng cá nhân phát hành thẻ qua VCB Digibank và bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank áp dụng cho khách hàng cá nhân ký kết giữa đại diện của Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương V và ông Nguyễn Mạnh T; biểu phí dịch vụ và lãi suất thẻ tín dụng quốc tế áp dụng cho khách hàng cá nhân tại Vietcombank và các sao kê tài khoản thẻ tín dụng số V9994088564 của ông Nguyễn Mạnh T, xác định số tiền nợ gốc thẻ tín dụng ông Nguyễn Mạnh T còn nợ là 34.948.484 đồng. Ông Nguyễn Mạnh T thừa nhận còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương V số tiền nợ gốc là 34.948.484 đồng nên buộc ông T phải thanh toán trả Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương Vsố tiền nợ gốc thẻ tín dụng là 34.948.484 đồng.

- Về tiền nợ lãi thẻ tín dụng và phí chậm thanh toán: Căn cứ vào Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng áp dụng; bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank áp dụng cho khách hàng cá nhân và biểu phí dịch vụ và lãi suất thẻ tín dụng quốc tế áp dụng cho khách hàng cá nhân tại Vietcombank, lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng là 18.00%/năm, phí chậm thanh toán là 3% trên số tiền chậm trả; thời điểm phát sinh nợ quá hạn là ngày 15/6/2023; căn cứ vào các sao kê tài khoản thẻ tín dụng số V9994088564 của ông Nguyễn Mạnh T, xác định tính đến hết ngày 10/9/2025 ông Nguyễn Mạnh T còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương V số tiền nợ lãi thẻ tín dụng là 14.426.160 đồng và nợ phí chậm thanh toán là 35.511.718 đồng.

Trong quá trình tiến hành tố tụng, ngày 15/8/2025 ông Nguyễn Mạnh T đã đến Tòa án ghi bản tự khai thừa nhận ngoài tiền nợ gốc thẻ tín dụng là 34.948.484 đồng, ông còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương V tiền lãi và phí thẻ tín dụng. Do vậy, buộc ông Nguyễn Mạnh T phải trả Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương V số tiền nợ lãi thẻ tín dụng tính đến hết ngày 10/9/2025 là 14.426.160 đồng và nợ phí chậm thanh toán là 35.511.718 đồng.

Như vậy, tổng số tiền nợ gốc, nợ lãi và phí chậm thanh toán của hợp đồng thẻ tín dụng ông Nguyễn Mạnh T phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương V tính đến hết ngày 10/9/2025 là 34.948.484 đồng + 14.426.160 đồng +

35.511.718 đồng = 84.886.362 đồng.

Kể từ ngày 11/9/2025, ông Nguyễn Mạnh T còn phải tiếp tục chịu lãi, phí phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng thẻ tín dụng (bao gồm Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng áp dụng cho khách hàng cá nhân phát hành thẻ qua VCB Digibank và bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank áp dụng cho khách hàng cá nhân) cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương V.

[4]. Về án phí: Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương V được chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương Vsố tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 - Hồ Chí Minh).

Ông Nguyễn Mạnh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26, Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39, 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương V (Viết tắt: Vietcombank) đối với ông Nguyễn Mạnh T.

Buộc ông Nguyễn Mạnh T phải trả Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương V số tiền còn nợ theo Hợp đồng thẻ tín dụng (bao gồm Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng áp dụng cho khách hàng cá nhân phát hành thẻ qua VCB Digibank và bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank áp dụng cho khách hàng cá nhân), thẻ tín dụng số V9994088564 tính đến hết ngày 10/9/2025 là **84.886.362** đồng (*Tám mươi tư triệu, tám trăm tám mươi sáu nghìn, ba trăm sáu mươi hai đồng)*. Trong đó:

Số tiền nợ gốc thẻ tín dụng là 34.948.484 đồng *(Ba mươi tư triệu, chín trăm bốn mươi tám nghìn, bốn trăm tám mươi tư đồng);*

Số tiền nợ lãi thẻ tín dụng là 14.426.160 đồng *(Mười bốn triệu, bốn trăm hai mươi sáu nghìn, một trăm sáu mươi đồng);*

Số tiền phí chậm thanh toán là 35.511.718 đồng *(Ba mươi lăm triệu, năm trăm mười một nghìn, bảy trăm mười tám đồng).*

2. Kể từ ngày 11/9/2025, ông Nguyễn Mạnh T còn phải tiếp tục chịu lãi, phí phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng thẻ tín dụng (bao gồm Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng áp dụng cho khách hàng cá nhân phát hành thẻ qua VCB Digibank và bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank áp dụng cho khách hàng cá nhân) cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương V.

3. Án phí: Ông Nguyễn Mạnh T phải chịu 4.244.000 đồng *(Bốn triệu, hai trăm bốn mươi bốn nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương Vs ố tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.675.143 đồng (*Một triệu, sáu trăm bảy mươi lăm nghìn, một trăm bốn mươi ba đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0045514 ngày 27/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 - Hồ Chí Minh).

4. Quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoại thương Vvà ông Nguyễn Mạnh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 9 - Hà Nội;
- Thi hành án dân sự TP Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Dung

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**